

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 2035/GDĐT-TC

Về thông báo lịch khai giảng lớp thực hành
TOEIC Speaking và Writing tại IIG.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 6 năm 2017

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN GIÙ	
ĐẾN	Số: 547
	Ngày: 12/6/2017
Chuyển:	Long
Lưu hồ sơ số:	A.0111.0111.0111

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận huyện;
- Hiệu trưởng các trường Trung học Phổ thông (danh sách cụ thể đính kèm);
- Hiệu trưởng trường TCKT&NV Nam Sài Gòn.

Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được công văn số 549/IIG-ĐAHCN của công ty Cổ phần IIG Việt Nam về khai giảng lớp thực hành TOEIC Speaking và Writing dành cho nhóm giáo viên tiếng Anh đang tham gia các lớp Luyện thi B2 và Luyện thi C1 nhằm tăng thêm thời gian rèn luyện kỹ năng Nói và Viết chuẩn bị cho kỳ thi chứng chỉ quốc tế TOEIC cuối khóa bồi dưỡng;

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo triệu tập giáo viên tiếng Anh các cấp (danh sách cụ thể đính kèm) tham gia lớp thực hành TOEIC Speaking và Writing, cụ thể như sau:

1. Thời gian khai giảng: 18/06/2017 – Từ 8g00-12g00 và 13g30-17g00;
2. Địa điểm: Lầu 8, số 538 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng các đơn vị thông báo thông báo lịch học đến các giáo viên tiếng Anh của đơn vị để tham dự đầy đủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Ô. Thanh-PGD (để báo cáo);
- Lưu (VT, TCCB)

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ

(đã ký)

Nguyễn Huỳnh Long

DANH SÁCH LỚP LUYỆN THI B2 THAM GIA THỰC HÀNH

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	QUẬN	LỚP
1	Bùi Thị Xuân	TH An Phú	2	DD1 - A2.2 LTB2
2	Cao Thị Ly	TH Nguyễn Hiền	2	DD1 - A2.2 LTB2
3	Cao Thị Thu Trang	TH Huỳnh Văn Ngõ	2	DD1 - A2.2 LTB2
4	Đặng Thị Hồng Hào	TH Giồng Ông Tố	2	DD1 - A2.2 LTB2
5	Nguyễn Thị Duy Dung	TH Nguyễn Thái Sơn	3	DD1 - A2.2 LTB2
6	Phan Thị Tuyết Lang	TH Tân Phú	9	DD1 - A2.2 LTB2
7	Trương Thị Ngần	TH Nguyễn Văn Trỗi	2	DD1 - A2.2 LTB2
8	Võ Ngọc Phương Vy	TH Huỳnh Văn Ngõ	2	DD1 - A2.2 LTB2
9	Bùi Thị Thúy Ni	TH Bé Văn Đàn	Bình Thạnh	DD1 - A2.2 LTB2
10	Lê Hồng Ngọc	TH Bình Lợi Trung	Bình Thạnh	DD1 - A2.2 LTB2
11	Lê Thị Thanh Hương	TH Bé Văn Đàn	Bình Thạnh	DD1 - A2.2 LTB2
12	Lý Kim Quỳnh	TH Nguyễn Bình Khiêm	1	DD1 - A2.2 LTB2
13	Nguyễn Nguyên Thi Nhật Phụng	THCS Xuân Trường	Thủ Đức	DD1 - A2.2 LTB2
14	Tổng Thị Tú Uyên	TH Ng. Trọng Tuyển	Bình Thạnh	DD1 - A2.2 LTB2
15	Trần Thị Huế	TH Từ Đức	Thủ Đức	DD1 - A2.2 LTB2
16	Trần Thị Thanh Hà	THCS Thông Tây Hội	Gò Vấp	DD1 - A2.2 LTB2
17	Trương Ngọc Lan	TH Nguyễn Thái Học	1	DD1 - A2.2 LTB2
18	Võ Ngọc Kim Ngân	THCS Hà Huy Tập	Bình Thạnh	DD1 - A2.2 LTB2
19	Vũ Thị Bích Hồng	TH Từ Đức	Thủ Đức	DD1 - A2.2 LTB2
20	Bùi Thị Hồng Diễm	TH Đặng Trần Côn	4	DD1 - A2.2 LTB2
21	Đặng Thị Huế	THCS Chi Lăng	4	DD1 - A2.2 LTB2
22	Lê Thị Kiều Tiên	THCS Trần Quốc Tuấn	7	DD1 - A2.2 LTB2
23	Võ Nguyễn Nguyệt Minh	TH Nguyễn Văn Trỗi	4	DD1 - A2.2 LTB2
24	Nguyễn Thị Thêu	TH Vàm Sát	Cần Giờ	DD1 - A2.2 LTB2
25	Nguyễn Thảo Trinh	TH Nguyễn Thị Minh Khai	Gò Vấp	DD1 - A2.2 LTB2
26	Nguyễn Thị Kim Phụng	TH An Hội	Gò Vấp	DD1 - A2.2 LTB2
27	Hoàng Thị Diên	TH Lê Minh Xuân 3	Bình Chánh	DD3 - A2.1 LTB2
28	Huỳnh Thị Kim Trang	TH Quyết Thắng	11	DD3 - A2.1 LTB2
29	Lê Phạm Đan Quỳnh	TH Hưng Việt	11	DD3 - A2.1 LTB2
30	Mai Hồng Trang	TH Tân Thới	Tân Phú	DD3 - A2.1 LTB2
31	Mai Thị Yến	TH Chính Nghĩa	5	DD3 - A2.1 LTB2
32	Phạm Thanh Hương	TH Tân Sơn Nhì	Tân Phú	DD3 - A2.1 LTB2
33	Phan Thị Mỹ Lan	TH Hưng Việt	11	DD3 - A2.1 LTB2
34	Phạm Thị Ngân	TH Trần Văn Kiêu	10	DD3 - A2.1 LTB2
35	Phạm Thị Xuân Lan	TH Tân Hóa	Tân Phú	DD3 - A2.1 LTB2
36	Trần Thị Bảo Ngọc	THCS Bình Đông	8	DD3 - A2.1 LTB2
37	Trần Thị Lâm Thủy	THCS Kim Đồng	5	DD3 - A2.1 LTB2
38	Trần Thị Phương Hồng	TH Đống Đa	4	DD3 - A2.1 LTB2
39	Trần Thị Quỳnh	TH Bình Hưng	Bình Chánh	DD3 - A2.1 LTB2
40	Trần Thị Thúy Hằng	TH Võ Trường Toản	10	DD3 - A2.1 LTB2
41	Trịnh Thủy Tiên	TH Phú Thọ	11	DD3 - A2.1 LTB2
42	Võ Thị Anh Thư	TH Nguyễn Trung Ngạn	8	DD3 - A2.1 LTB2
43	Đặng Thị Bích Thủy	TH Trung Nhất	Phú Nhuận	DD3 - A2.2 LTB2

44	Hồ Thị Mỹ Linh	TH LTHG	Tân Bình	DD3 - A2.2 LTB2
45	Huỳnh Thị Mỹ Hằng	THCS Ngô Tất Tố	Phú Nhuận	DD3 - A2.2 LTB2
46	Huỳnh Thị Phương Dung	TH Trần Nhân Tôn	Bình Chánh	DD3 - A2.2 LTB2
47	Lê Thị Hà	TH Lê Minh Xuân 3	Bình Chánh	DD3 - A2.2 LTB2
48	Lê Thị Huyền Trang	THCS Vĩnh Lộc B	Bình Chánh	DD3 - A2.2 LTB2
49	Nguyễn Thị Bảo Hồng	THCS Lê Minh Xuân	Bình Chánh	DD3 - A2.2 LTB2
50	Nguyễn Thị Đào	TH Đoàn Thị Điểm	Tân Phú	DD3 - A2.2 LTB2
51	Nguyễn Thị Quỳnh Phương	TH LTHG	Tân Bình	DD3 - A2.2 LTB2
52	Nguyễn Thị Thành	TH Lê Văn Sĩ	Tân Bình	DD3 - A2.2 LTB2
53	Phạm Lê Thu Quỳnh	TH Nguyễn Khuyến	Tân Bình	DD3 - A2.2 LTB2
54	Phạm Thị Thu Ngọc	THCS Tân Nhựt	Bình Chánh	DD3 - A2.2 LTB2
55	Trần Song Bảo Ái	TH Ng văn Trỗi	Tân Bình	DD3 - A2.2 LTB2
56	Nguyễn Thị Minh Nhật	THCS Ngô Sĩ Liên	Tân Bình	DD3 - A2.2 LTB2
57	Vũ Kim Phụng	THCS Hoàng Văn Thụ	10	DD3 - A2.2 LTB2
58	Bùi Thị Danh	THCS Nguyễn An Ninh	12	DD4 - A2.2 LTB2
59	Chu Thị Kim Quy	TH Tân Thanh Đông	Củ Chi	DD4 - A2.2 LTB2
60	Hứa Kim Nguyên	TH Tân Thanh Đông	Củ Chi	DD4 - A2.2 LTB2
61	Huỳnh Lê Lan Khanh	THCS Trần Hưng Đạo	12	DD4 - A2.2 LTB2
62	Huỳnh Thị Thu Hồng	TH Xuân Thới Thượng	Hóc Môn	DD4 - A2.2 LTB2
63	Lê Thị Ngọc Lan	TH Nguyễn Thái Bình	12	DD4 - A2.2 LTB2
64	Ngô Thị Cẩm Tú	TH Nguyễn Thị Định	12	DD4 - A2.2 LTB2
65	Nguyễn Ngọc Hồng Thương	TH Phước Thạnh	Củ Chi	DD4 - A2.2 LTB2
66	Nguyễn Quốc Anh	TH Phú Hòa Đông	Củ Chi	DD4 - A2.2 LTB2
67	Nguyễn Thị Hải Huyền	TH Phước Hiệp	Củ Chi	DD4 - A2.2 LTB2
68	Nguyễn Thị Minh Hiếu	TH Thuận Kiều	12	DD4 - A2.2 LTB2
69	Nguyễn Thị Ngọc My	TH Thái Mỹ	Củ Chi	DD4 - A2.2 LTB2
70	Nguyễn Thị Tố Nga	TH Nguyễn An Ninh	Hóc Môn	DD4 - A2.2 LTB2
71	Nguyễn Thị Tuyết Mai	TH Hà Huy Giáp	12	DD4 - A2.2 LTB2
72	Phạm Thị Thu	TH Mỹ Hòa	Hóc Môn	DD4 - A2.2 LTB2
73	Trần Thanh Mai	THCS Nguyễn An Ninh	12	DD4 - A2.2 LTB2
74	Trần Thanh Tâm	TH Quới Xuân	12	DD4 - A2.2 LTB2
75	Trần Thị Hằng	TH Nguyễn Thái Bình	12	DD4 - A2.2 LTB2
76	Trần Thị Hoi	TH Hà Huy Giáp	12	DD4 - A2.2 LTB2
77	Trịnh Ngọc Dung	THCS Nguyễn An Ninh	12	DD4 - A2.2 LTB2
78	Võ Ngọc Quỳnh	TH Nguyễn Viết Xuân	Gò Vấp	DD4 - A2.2 LTB2
79	Vũ Thị Thu Hà	TH Nguyễn Thái Bình	12	DD4 - A2.2 LTB2

DANH SÁCH LỚP LUYỆN THI C1 THAM GIA THỰC HÀNH

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	QUẬN	LỚP
1	Đinh Hà Khánh An	THPT Nguyễn Thị Diệu	3	DD1-B2.1 LTC1
2	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	THPT Bùi Thị Xuân	1	DD1-B2.1 LTC1
3	Trần Lý Giao Nguyên	THPT Tenloman	1	DD1-B2.1 LTC1
4	Nguyễn Đình Bảo Thy	THPT Trần Văn Giàu	Bình Thạnh	DD1-B2.1 LTC1
5	Trần Hồ Thu Thủy	THPT Trần Văn Giàu	Bình Thạnh	DD1-B2.1 LTC1
6	Phạm Xuân Lan	TCKT&NV Nam Sài Gòn	8	DD1-B2.1 LTC1
7	Trần Thị Kim Huệ	THPT Tenloman	1	DD1-B2.1 LTC1
8	Nguyễn Thị Huyền Trang	THPT Nguyễn Văn Linh	8	DD1-B2.1 LTC1
9	Bùi Thị Lệ Thoa	TCKT&NV Nam Sài Gòn	8	DD1-B2.1 LTC1
10	Nguyễn Thị Hiên	THPT Nguyễn Thị Diệu	3	DD1-B2.1 LTC1
11	Trần Thị Tuyết Minh	THPT Bùi Thị Xuân	1	DD1-B2.1 LTC1
12	Đinh Thị Tường An	THPT Nguyễn Trung Trực	Gò Vấp	DD1-B2.1 LTC1
13	Nguyễn Hoàng Long	THPT Nguyễn Trung Trực	Gò Vấp	DD1-B2.1 LTC1
14	Đỗ Trần Thảo Nguyên	THPT Nguyễn Tất Thành	6	DD1-B2.1 LTC1
15	Huỳnh Thị Hồng Hạnh	THPT Bình Hưng Hoà	Bình Tân	DD1-B2.1 LTC1
16	Lê Thị Hồng	THPT Hùng Vương	5	DD1-B2.1 LTC1
17	Nguyễn Thị Hồng Hoa	THPT Trần Khai Nguyên	5	DD1-B2.1 LTC1
18	Trương Thị Bích Liên	THPT Vĩnh Lộc B	Bình Chánh	DD1-B2.1 LTC1
19	Vũ Phương Thanh	THPT Bình Tân	Bình Tân	DD1-B2.1 LTC1
20	Đinh Thị Ngọc An	THPT Phạm Văn Sáng	Hóc Môn	DD1-B2.1 LTC1
21	Hoàng Thị Thanh Hương	THPT Phạm Văn Sáng	Hóc Môn	DD1-B2.1 LTC1
22	Nguyễn Thị Ánh Nhân	THPT Bình Hưng Hoà	Bình Tân	DD1-B2.1 LTC1
23	Nguyễn Trương Thị Quỳnh Uyên	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Hóc Môn	DD1-B2.1 LTC1
24	Võ Thị Thu Nga	THPT An Nhơn Tây	Củ Chi	DD1-B2.1 LTC1